

Số: 16/2021/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
“V/v Yêu cầu xác định cha cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:
Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021, về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 93/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/6/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị **Mai Thị H**, sinh ngày 17/02/1990.

CMND số 142569163 do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 14/3/2008.

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn LC, huyện Gi, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Anh **Liu Hsien-Ch**, sinh ngày 20/01/1980.

Quốc tịch: ĐL(Trung Quốc). Hộ chiếu số: 310108228, cấp ngày 22/10/2014. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tân Trúc, ĐL.

Hiện đang sinh sống và làm việc tại: Khu CN Kh, phường Kh, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Liu Hsien - Ch về việc giao nhận các văn bản tố tụng: Chị **Mai Thị H**, sinh ngày 17/02/1990. Địa chỉ: Thôn B, thị trấn LC, huyện Gi, tỉnh Hải Dương là người đại diện theo ủy quyền. (Theo giấy ủy quyền ngày 22/3/2021 và giấy ủy quyền ngày 26/5/2021). Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu xác định cha cho con của chị Mai Thị H, anh Liu Hsien - Ch và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Chị Mai Thị H và anh Tseng-Yu J đăng ký kết hôn ngày 06/12/2013 tại UBND tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/7/2020. Tuy nhiên, trong thời kỳ hôn nhân với anh Tseng-Yu Jung, chị đã mang thai với anh Liu Hsien-Ch và đến ngày 12/11/2020 chị sinh được cháu Lưu Bí Ng. Ngày 22/12/2020, anh Liu Hsien-Ch và cháu Lưu Bí Ng thực hiện giám định ADN. Tại kết luận giám định ADN số KL211273-2 của phòng TNTĐ công nghệ gen - Viện công nghệ sinh học kết luận anh Liu Hsien-Ch và cháu Lưu Bí Ng có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,9999999996332%. Do vậy, để làm thủ tục khai sinh cho cháu Lưu Bí Ng, chị và anh Liu Hsien-Ch đề nghị Tòa án xác nhận anh Liu Hsien-Ch, sinh ngày 20/01/1980, quốc tịch ĐL(Trung Quốc) là cha đẻ của cháu Lưu Bí Ng, sinh ngày 12/11/2020.

Trong quá trình giải quyết vụ việc Tòa án đã giao các văn bản tố tụng cho chị Hương, chị Hương nhận và đã thông báo cho anh Liu Hsien-Ch biết, anh Liu Hsien-Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn đề nghị ngày 28/4/2021 và ngày 21/5/2021, đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Lưu Bí Ng.

Chị Mai Thị H, anh Liu Hsien-Ch có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu xác định cha cho con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ việc: áp dụng Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 36, Điều 37 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án xác định anh Liu Hsien-Ch, sinh ngày 20/01/1980, quốc tịch ĐL(Trung Quốc) là cha đẻ của cháu Lưu Bí Ng, sinh ngày 12/11/2020. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị H tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Mai Thị H hiện đang sinh sống tại Việt Nam (thị trấn LC, huyện Gi, tỉnh Hải Dương), còn anh Liu Hsien-Ch có Quốc tịch: ĐL(Trung Quốc), hiện đang sinh sống làm việc tại: Khu CN Kh, phường Kh, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Hương và anh Liu Hsien-Ch vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy, Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của các đương sự, xét thấy:

Chị Mai Thị H và anh Tseng-Yu J được Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/7/2020. Trong thời gian chưa làm thủ tục ly hôn với anh Tseng-Yu J thì ngày 12/11/2020 chị Mai Thị H sinh được cháu Lưu Bí Ng với anh Liu Hsien - Chih. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015: *“Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”*. Tuy nhiên, chị Hương và anh Tseng-Yu J cùng xác định cháu Lưu Bí Ng không phải là con của anh Tseng-Yu Jung. Tại kết luận giám định ADN số KL211273-2 của phòng TNTĐ công nghệ gen - Viện công nghệ sinh học kết luận anh Liu Hsien-Ch và cháu Lưu Bí Ng có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,9999999996332%. Do vậy, căn cứ vào Điều 88, Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Mai Thị H và anh Liu Hsien - Chih xác định anh Liu Hsien-Ch, sinh ngày 20/01/1980, quốc tịch ĐL(Trung Quốc) là cha đẻ của cháu Lưu Bí Ng, sinh ngày 12/11/2020.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị H chịu cả tiền lệ phí giải quyết việc dân sự (việc Hôn nhân và gia đình) sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 36, Điều 37 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xác định anh Liu Hsien-Ch, sinh ngày 20/01/1980, quốc tịch ĐL(Trung Quốc) là cha đẻ của cháu Lưu Bí Ng, sinh ngày 12/11/2020.

2. Về lệ phí: Chị Mai Thị H tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự (việc Hôn nhân và gia đình) sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn LC, huyện Gi, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Xuân Trường